**Mẫu số 3**

**DANH SÁCH ĐỀ NGHỊ XÉT TẶNG KỶ NIỆM CHƯƠNG**

|  |  |
| --- | --- |
| **Tên đơn vị …… -------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc ---------------** |
|  | *Tỉnh (thành phố), ngày …. tháng … năm 20….* |

**DANH SÁCH ĐỀ NGHỊ XÉT TẶNG KỶ NIỆM CHƯƠNG “VÌ SỰ NGHIỆP PHÁT TRIỂN CÁC DÂN TỘC”**

*(Kèm theo Tờ trình/công văn số ……/…….ngày…….tháng…..năm…….)*

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Họ và tên** | **Nam** | **Nữ** | **Chức vụ, đơn vị công tác**(hiện tại hoặc trước khi nghỉ hưu; hoặc địa chỉ đối với trường hợp ngoài ngành nhưng không rõ cơ quan quản lý) | **Tóm tắt thành tích** | **Số năm công tác trong ngành DT**  (đã trừ thời gian kỷ luật nếu có) | **Số năm công tác ngoài ngành**  (đã trừ thời gian kỷ luật nếu có) | **Ghi chú** |
| **A** | **Trong hệ thống cơ quan công tác dân tộc** |  |  |  |  |  |  |  |
| **I** | **Đang công tác** |  |  |  |  |  |  |  |
| 1 |  |  |  |  |  |  |  |  |
| … |  |  |  |  |  |  |  |  |
| **II** | **Đã nghỉ hưu** |  |  |  |  |  |  |  |
| ... |  |  |  |  |  |  |  |  |
| **B** | **Ngoài hệ thống cơ quan công tác dân tộc** |  |  |  |  |  |  |  |
| … |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  | **Tổng số:**(số người)... |  |  |  |  |  |  |  |

|  |  |
| --- | --- |
| **Người lập biểu** (ĐT liên hệ) | **Thủ trưởng đơn vị** (Ký tên, đóng dấu, ghi rõ họ tên) |

**Ghi chú:**

(1) Đối với cá nhân trong hệ thống cơ quan công tác dân tộc: Kê khai rõ các Quyết định số, ngày, tháng, năm... được khen thưởng

Đối với cá nhân ngoài hệ thống cơ quan công tác dân tộc kê khai rõ Quyết định số, ngày, tháng, năm được: Công nhận là người có uy tín, tặng Bằng khen, Giấy khen của cơ quan quản lý.

(2) Kê khai theo thứ tự: Cán bộ các Sở, Ban, ngành của tỉnh trước; sau đó đến các đối tượng còn lại quy định tại điểm b khoản 2 Điều 9 Thông tư này.